

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày: 30/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiều Công Ích và bà Vương Thị Thu

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2022/HS-ST ngày 06/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn M**, sinh ngày 06/3/2003 tại huyện H, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu 1, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Giới tính: Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bố đẻ: Nguyễn Minh S, sinh năm 1974; Mẹ đẻ: Vũ Thị M, sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: không

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại:

- Anh Phạm Hoàng L, sinh năm 1968

Địa chỉ: Khu 5, phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

- Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu X, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

+ Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH T và vận tải N

Địa chỉ trụ sở: Phố H, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Ngọc A – Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt)
+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn dân sự:
Ông Phan Quang C – Luật sư – Công ty Luật BFSC thuộc đoàn luật sư tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)
+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
- Anh Nguyễn Duy D, sinh năm 1975
Địa chỉ: Khu 3, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)
- Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1995
Địa chỉ: Khu 1, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)
- Ông Nguyễn Minh S, sinh năm 1974
Địa chỉ: Khu 1, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)
- Anh Chu Minh H, sinh ngày 29/9/2004
Địa chỉ: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)
Người giám hộ cho anh H: Bà Nguyễn Thị T (mẹ đẻ anh H)
Địa chỉ: Khu 4, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ
- Anh Nguyễn Hải L, sinh ngày 13/8/2004
Địa chỉ: Khu 1, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)
- Anh Vũ Hoàng A, sinh năm 2003
Địa chỉ: khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)
- Anh Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 26/4/2003
Địa chỉ: khu 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)
- Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 2000
Địa chỉ: số 51, tổ dân phố T, phường H, thành phố V, Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2021, Nguyễn Văn M, sinh năm 2003, trú tại, khu 1, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ, có đặt mua qua mạng Zalo của Nguyễn Minh H, sinh năm 1999, trú tại phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc 02 thùng pháo hoa với giá là 18.000.000 đồng. Sau đó, H đã gửi pháo cho M qua xe ô tô BKS 47D – 010.38 do anh Hoàng Minh T, sinh năm 1993, trú tại khu X, xã V, thị xã P, tỉnh Phú Thọ là lái xe, anh Phạm Hoàng L, sinh năm 1968, nơi đăng ký HKTT khu 5, phường T, thị xã P là phụ xe, anh L và anh T đều là nhân viên hợp đồng lái xe cho Công ty TNHH Thương Mại và vận tải N do anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1978 trú tại phố C, phường A, thị xã P là

giám đốc. Sau khi nhận được hàng M kiểm tra thì phát hiện là pháo giả nên đã vứt số pháo trên tại bãi đất trống thuộc phường T, thị xã P, tỉnh P. Sau đó, M đã yêu cầu H chuyển trả tiền nhưng không được. Thời gian sau, Nguyễn Văn M và gia đình đã điện vào số điện thoại của H nhiều lần để xin lại tiền nhưng H khất lần, khất lượt chưa trả lại cho M số tiền trên. Cho rằng chính anh T và anh L là người lừa mình nên ngày 13/01/2022, M đã gửi số của H cho Nguyễn Hải L, sinh năm 2004, trú tại khu 1, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ nhờ L tiếp tục đặt mua pháo để nếu vẫn là anh L, anh T giao hàng thì sẽ chặn xe và đòi lại tiền. Nguyễn Hải L đồng ý, sau đó Long có đặt cọc số tiền 50.000 đồng (nguồn gốc số tiền do M chuyển cho L) để H gửi pháo cho mình. Ngày 14/01/2022, H tiếp tục gửi pháo cho L qua xe ô tô khách BKS 47D – 010.38 do anh T điều khiển, khi gửi hàng H có ghi số điện thoại của Nguyễn Hải L để anh T liên lạc gửi hàng. Khoảng 14h cùng ngày, anh L và anh T liên hệ với Nguyễn Hải L để hẹn giao hàng, L đã gọi điện thông báo cho Nguyễn Văn M. Biết số điện thoại nhà xe lần trước chở pháo cho mình chính là chiếc xe chở pháo cho L; M đã điện thoại cho bố đẻ của mình là ông Nguyễn Minh S, sinh năm 1974, trú tại khu 1, xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ, bảo ông S chở L ra trước để gặp xe ô tô BKS 47D – 010.38. Ông Sao đồng ý, mang theo một bình xịt hơi cay và điều khiển xe mô tô BKS 19F1 – 17617 chở Long ra khu vực chợ V thuộc khu 3, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Còn M đón xe taxi của hãng taxi T BKS 88A – 075.03 do anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1984, trú tại khu 5, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ điều khiển đi phía sau. Trên đường đi M lần lượt điện thoại, cho Vũ Hoàng A; Chu Minh H, Nguyễn Ngọc T; nội dung M có nói cho số người này biết việc M đặt mua pháo trên mạng xã hội bị lừa tiền rồi M rủ và đón A, H, Thắng đi cùng để khi gặp người giao pháo mà đúng là anh T và anh L sẽ giữ lại đòi tiền, A, H, T đồng ý. Tất cả cùng lên taxi đi đến khu vực chợ V, thuộc khu 3 xã V huyện Ta. Khi M và các đối tượng khi đi đến đoạn đường thuộc khu 7, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ thấy ở đoạn đường này có một đồng củi gỗ nên M, A, H, T xuống xe mỗi người cầm theo một đoạn gỗ với mục đích để phòng thân nếu phải đánh nhau, rồi lên xe taxi bảo anh G chở về hướng chợ V. Đến khoảng 14 giờ 40 ngày 14/01/2022, anh Tú điều khiển xe ô tô đến nơi, anh T dừng xe để giao bao tải hàng mà H gửi cho L. Khi nhận hàng, ông S yêu cầu cho xem hàng thì anh T xuống xe, dùng hai tay vén bao tải ra nhìn thấy trong bao tải này có các khối hình hộp nhìn giống pháo nên T nói “*pháo à*” rồi T và anh Phạm Hoàng L cùng chèo lên xe.

Ông S cầm bình hơi cay xịt vào mặt anh T và anh L, có nói với T “Mày định lừa à, trả tiền lại cho con tao”. Cùng lúc này xe taxi chở M, H, A, T đến nơi; M, A, H, T xuống xe mỗi người tay cầm một đoạn gậy gỗ chuẩn bị từ trước chạy về phía đầu xe ô

tô BKS 47D – 010.38 chặn lại. M chạy đến đứng ở phía cánh cửa bên lái thò tay qua cửa kính vào trong xe ô tô BKS 47D – 010.38 mục đích để rút chìa khóa không cho anh T điều khiển ô tô bỏ đi nhưng không được nên M đi sang đứng bên ghế phụ và nói “*mày trả tiền cho tao, mày xuống xe, còn nhớ tao không*”. Do thấy anh T ngồi lên ghế lái, cho rằng anh T sẽ điều khiển xe ô tô bỏ đi, bực tức M chạy sang tay phải cầm đoạn gỗ đập làm vỡ kính chắn gió của cánh cửa bên lái xe ô tô. Sau đó M đứng phía trước đầu xe ô tô đập vỡ rạn kính chắn gió phía trước, để anh T không quan sát và điều khiển được xe. M tiếp tục dùng gậy chọc qua kính chắn gió cánh cửa lái chỗ anh T ngồi, anh T đã ngồi dậy bước chân xuống ghế phụ phía sau ngồi làm chiếc điện thoại di động của T nhãn hiệu Iphone 5S, gắn sim số 0372934611 rơi xuống sàn xe và văng xuống đường, nên Nguyễn Minh S đã nhặt chiếc điện thoại trên. Sau khi đập phá kính chắn gió phía trước của xe ô tô xong, M tiếp tục đập vỡ các ô kính bên phải của xe ô tô BKS 47D – 010.38. Ông S tiếp tục xịt hơi cay vào phía trong xe ô tô. Lúc này, Nguyễn Hải L dắt chiếc xe mô tô của ông S, chặn phía trước đầu xe ô tô; H bê cục bê tông ở ven đường chặn vào phía trước của bánh xe phía sau bên phải xe ô tô. Quan sát thấy ông S dùng bình xịt hơi cay xịt vào phía trong xe ô tô nên M giật lấy xịt tiếp vào phía trong xe (lúc này anh T và anh L vẫn ở trong xe). Các đối tượng: Vũ Hoàng A, Nguyễn Ngọc T lúc đầu cầm gậy đứng trước đầu xe ô tô” *xuống xe*”. Khi thấy M đập vỡ nhiều kính xe, T và A sợ nên vút gậy tại đó và bỏ ra xa cách đó 20m để quan sát. Được khoảng 05 phút sau khi thấy anh L và anh T vẫn không xuống xe, Nguyễn Văn M đã điện cho bạn là anh Chu Văn T, sinh năm 1990, trú tại khu 5, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ nhờ liên hệ báo công an xã V đến để giải quyết. Khi Công an xã V đến thấy vụ việc nghiêm trọng đã gọi điện báo công an huyện T đến làm việc.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường; kiểm tra hàng hóa, kiểm tra thiệt hại của chiếc xe ô tô BKS 47D – 010.38; đồng thời thu thập tài liệu chứng cứ có liên quan. Quá trình khám nghiệm hiện trường quan điều tra đã tạm giữ:

- + 01 xe ô tô BKS 47D – 010.38 bị hư hỏng: 01 tấm kính chắn gió phía trước, 01 tấm kính chắn gió phía trước bên cửa lái; 04 tấm kính chắn gió bên phải; xước thành xe bên phải tương ứng vị trí phía trước bánh xe sau bên phải;

- + 01 quyển sổ nhãn hiệu KL.ONG gồm 142 tờ không tính bìa, trong đó có 91 tờ giấy có chữ và số tự nhiên bằng mực màu xanh, đen ghi chép việc giao nhận hàng.

- + 01 cục bê tông dạng hình hộp chữ nhật màu xám nâu, kích thước (0,41 x 0,29 x 0,15)cm ở giữa cục bê tông có một ống kim loại dài 0,33cm, đường kính 0,027cm.

+ 04 đoạn gỗ, đoạn thứ nhất dài 1,02m, đường kính 0,04m, hai đầu nham nhỏ; đoạn thứ hai dài 0,93m, đường kính 0,028m, một đầu cắt vát, đầu còn lại nham nhỏ, bong tróc vỏ; đoạn thứ ba dài 0,81m, đường kính 0,025m, một đầu cắt vát, một đầu nham nhỏ; đoạn thứ tư dài 0,93m, đường kính 0,036m, một đầu cắt vát, một đầu nham nhỏ, các đoạn gỗ đều bong tróc vỏ.

+ 01 tấm kính chắn gió bị vỡ bên cửa lái của xe ô tô BKS 47D – 010.38.

+ 01 chiếc xe mô tô BKS 19F1 – 17617 và 09 chiếc điện thoại di động của những người có liên quan đến vụ việc.

+ Tạm giữ niêm phong: 01 Khối dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (0,53x0,48x0,36)m bên ngoài được quấn bằng bao tải nilon, màu đen, viền kẻ màu xanh, đỏ, một mặt có dán mảnh giấy màu vàng kích thước (0,14x0,1)m, trên mảnh giấy có ghi dòng chữ “NN: 0398986005 H - T - Phú Thọ (nhờ nhà xe thu: 8.500.00k) (L kiện điện thoại) NG 0328376963” bằng mực màu xanh. Mở bao tải, bên trong có chứa 18 hộp giấy đều dạng hình hộp chữ nhật, bên trong đều có 36 ống giấy hình trụ tròn để phục vụ công tác giám định.

Ngày 14/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định đối với 18 khối hộp thu giữ tại xe ô tô BKS 47D - 010.38 ngày 14/01/2022. Tại kết luận giám định số 151 ngày 18/01/2022 kết luận: *18 (Mười tám) khối hộp, bên trong mỗi khối hộp đều có 36 vật hình trụ tròn vỏ bằng giấy màu nâu, gửi đến giám định không phải là **pháo hoa nổ, pháo nổ** (không chứa thuốc pháo, khi đốt không gây ra tiếng nổ) có tổng khối lượng là 15,2kg.*

Ngày 20/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện T có yêu cầu số 05, đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Ba định giá các chi tiết của chiếc xe ô tô BKS 47D – 010.38 bị hư hỏng gồm: 01 tấm kính chắn gió phía trước bên cửa lái; 01 tấm kính chắn gió phía trước; 04 tấm kính chắn gió bên phải; xước thành xe bên phải tương ứng vị trí phải trước bánh xe sau bên phải. Tại kết luận định giá tài sản số 02, ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Ba xác định: *Các chi tiết của chiếc xe ô tô BKS 47D – 010.38 bị hư hỏng phải thay thế, sửa chữa có tổng giá trị là **8.700.000 đồng**.*

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn M; Nguyễn Minh S; Nguyễn Hải L; Vũ Hoàng A; Chu Minh H, Nguyễn Ngọc T, đã khai nhận hành vi trao đổi bàn bạc để chặn xe ô tô BKS: 47D – 010.38 do anh Hoàng Minh T điều khiển vào ngày 14/01/2022 như đã nêu trên. Quá trình bàn bạc Nguyễn Văn M trao đổi nội dung về việc nhờ mọi người giúp M chặn xe của anh T để đòi lại tiền bị lừa, ngoài ra không bàn bạc gì khác. Việc Nguyễn Văn M thực hiện hành vi dùng gây đập phá kính xe, là do M bức tức, không

kiểm chế được bản thân nên tự ý thực hiện hành vi này một mình, M không hô hào bất kỳ ai tham gia cùng.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn M Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Minh H đến làm việc, tại cơ quan điều tra, Nguyễn Minh H thừa nhận việc bán pháo cho Nguyễn Văn M vào ngày 21/12/2021 và bán pháo cho L vào ngày 14/01/2022 như đã nêu trên. Khi M thông tin lại là pháo giả H bảo lại với M sẽ liên hệ lại với người bán pháo cho Hùng để kiểm tra lại và H hứa sẽ trả lại số tiền bán pháo hoặc mua lại pháo để đền cho M, nhưng do chưa có tiền nên H chưa trả lại được. Ngày 22/01/2022 H và gia đình đã trả lại số tiền 18.000.000 đồng cho M. Về nguồn gốc số pháo hoa H khai nhận cả 02 lần đều liên lạc bằng Facebook của mình với một tài khoản Facebook trên mạng xã hội để mua pháo hoa loại pháo hoa giàn phun hoa, giàn phun viên do máy của Bộ Quốc phòng sản xuất được phép lưu hành. Khi nhận và gửi pháo, H tin tưởng nên không kiểm tra mà gửi luôn cho người mua. Đối với chiếc điện thoại vào mạng liên lạc mua bán pháo Nguyễn Minh H sử dụng lắp sim 0328376963, H đã làm mất vào ngày 20/01/2022. H không nhớ tài khoản FaceBook của M nên không xác định được tài khoản FaceBook đã bán pháo cho H, các tin nhắn liên quan đến mua bán pháo H đã xóa.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn M trình bày:

Bị cáo thừa nhận hành vi đập phá làm hư hỏng chiếc xe ông tô do anh L và anh T điều khiển như trên. Bị cáo cùng ông Nguyễn Minh S và những người đi cùng liên quan gồm anh Chu Minh H, anh Nguyễn Hải L, anh Vũ Hoàng A, anh Nguyễn Ngọc T đã tự nguyện thỏa thuận xong về việc bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSTB ngày 04/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Minh phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn M từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b Khoản 2, Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 11,8kg mẫu vật còn lại sau giám định; 04 đoạn gỗ; 01 tấm kính chắn gió bị vỡ bên cửa trái xe ô tô BKS 19D – 010.38; 01 chiếc bình xịt bằng kim loại; 01 mảnh giấy kích thước (64x15)cm.

- Trả lại tài sản đã thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6 Plus không có sim của Chu Minh H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7 Plus có gắn sim số 039.8986.005 của Nguyễn Hải L; 01 chiếc điện thoại di động Nokia Model TA-1174 có gắn sim số 0989.223.841 và 01 chiếc điện thoại di động Nokia Model 1280 có gắn sim số 0982.316.650 của ông Phạm Hoàng L; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7 có gắn sim số 0979.377.828 và 01 chiếc điện thoại di động Iphon 5S có gắn sim số 0372.934.611 của anh Hoàng Minh T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6S có gắn sim số 0986.933.603 của ông Nguyễn Minh S; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7 không gắn sim của anh Nguyễn Hồng Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung có gắn sim số 0944.810.999 của Nguyễn Ngọc T.

- Xác nhận cơ quan điều tra đã trả lại tài sản là 01 chiếc xe ô tô BKS 47D và 01 quyền sở Klong - cho công ty TNHH Thương mại và vận tải Ngọc Anh, 01 cục bê tông cho anh Nguyễn Duy D.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX xác nhận sự tự nguyện của các bên đã bồi thường xong về dân sự.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

+ *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận: Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 14/01/2022, tại khu 3, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Văn M đã có hành vi dùng gậy gỗ đập phá kính xe ô tô BKS 47D-01038 do anh Hoàng Minh T và anh Phạm Hoàng L (là nhân viên lái xe của công ty TNHH Thương mại và vận tải N) đang quản lý sử dụng làm xe ô tô bị hư hỏng 01 tấm kính chắn gió phía trước, 01 tấm kính chắn gió bên cửa lái, 04 tấm kính chắn gió bên phải; xước thành xe bên phải. Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 47D – 010.38 là 8.700.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

+ *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:*

Bị cáo phạm tội là lỗi cố ý, mức độ phạm tội là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn thể hiện sự coi thường, bất chấp pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật; có điều kiện để nhận thức về pháp luật. Vì vậy vụ án cần phải đưa ra xét xử kịp thời và nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Minh đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã tự nguyện thực hiện việc bồi thường khắc phục hậu quả. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo.

+ *Về hình phạt bổ sung:* Tại Khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự có quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Xét thấy, bị cáo M không có tài sản gì cũng không có chức vụ nghề nghiệp nào ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng:

- Đối với các vật chứng là 11,8 kg mẫu vật cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong 01 hộp cát tông, bên ngoài có dán 06 băng giấy niêm phong, trên mỗi băng giấy đều có 02 dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan – là mẫu vật còn lại sau giám định; 04 đoạn gỗ; 01 tấm kính chắn gió bị vỡ bên cửa trái xe ô tô BKS 19D – 010.38; 01 chiếc bình xịt bằng kim loại; 01 mảnh giấy kích thước (64x15)cm: là các vật chứng không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tài sản đã thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6 Plus không có sim của Chu Minh H; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7 Plus có gắn sim số 039.8986.005 của Nguyễn Hải L; 01 chiếc điện thoại di động Nokia Model TA-1174 có gắn sim số 0989.223.841 và 01 chiếc điện thoại di động Nokia Model 1280 có gắn sim số 0982.316.650 của ông Phạm Hoàng L; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7 có gắn sim số 0979.377.828 của anh Hoàng Minh T và 01 chiếc điện thoại di động Iphon 5S có gắn sim số 0372.934.611 của anh Hoàng Minh T (do ông S giao nộp); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6S có gắn sim số 0986.933.603 của ông Nguyễn Minh S; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7 không gắn sim của anh Nguyễn Hồng Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung có gắn sim số 0944.810.999 của Nguyễn Ngọc T: Các tài sản trên là tài sản của các cá nhân là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn M, vì vậy xét trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6 có gắn sim số 0985.106.943 của Nguyễn Văn M (do ông Sao giao nộp): Đây là tài sản của cá nhân bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, xét trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với vật chứng là 01 chiếc xe mô tô BKS 19F1- 176.17 là tài sản của anh Nguyễn Quốc K, anh K cho ông S mượn và không biết ông S sử dụng để đi đâu, làm gì, không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn M. Vì vậy xét trả lại tài sản trên cho anh K là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 cục bê tông thu giữ của anh Nguyễn Duy D: đây là tài sản của anh D không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba đã trả lại cho anh D là phù hợp

- Đối với 01 xe ô tô BKS 47D – 010.38 của Công ty TNHH Thương mại và vận tải N, 01 quyển sổ Klong: đây là tài sản hợp pháp của công ty, Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Ba đã trả lại cho công ty là phù hợp, cần được xác nhận.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Ba đã xác định giá trị tài sản bị hư hỏng là 8.700.000đ. Trước thời điểm mở phiên tòa, ngày 30/9/2022, bị cáo M cùng ông Nguyễn Minh S và những người đi cùng liên quan gồm anh Chu Minh H, anh Nguyễn Hải L, anh Vũ Hoàng A, anh Nguyễn Ngọc T đã tự nguyện trực tiếp bồi thường cho công ty số tiền 41.700.000đ bao gồm 8.700.000đ chi phí sửa chữa xe và 33.000.000đ là các chi phí thiệt hại khác của công ty (do ông Nguyễn Tuấn A trực tiếp nhận). Ông Nguyễn Tuấn A không đề nghị bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Anh Hoàng Minh T và ông Phạm Hoàng L không có yêu cầu bồi thường khoản nào khác. Xét đây là sự tự nguyện của các đương sự, thỏa thuận này không vi phạm pháp luật, vì vậy HĐXX ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự.

Đối với hành vi của ông S nhặt chiếc điện thoại di động của anh Hoàng Minh T: Do anh T làm rơi chiếc điện thoại xuống đường khi xảy ra vụ việc, ông S đã nhặt lên và giao nộp cho cơ quan công an ngay khi Công an huyện Thanh Ba đến giải quyết vụ việc. Vì vậy hành vi của ông S không có mục đích chiếm đoạt tài sản. Cơ quan điều tra không xử lý hành vi trên là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 178; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Điểm a, c Khoản 2, Điểm a, b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2] Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho UBND xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo M thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 11,8 kg mẫu vật cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong trong 01 hộp cát tông, bên ngoài có dán 06 băng giấy niêm phong, trên mỗi băng giấy đều có 02 dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần có liên quan – là mẫu vật còn lại sau giám định; 04 đoạn gỗ; 01 tấm kính chắn gió bị vỡ bên cửa trái xe ô tô BKS 19D – 010.38; 01 chiếc bình xịt bằng kim loại; 01 mảnh giấy kích thước (64x15)cm.

Trả lại cho:

- Anh Chu Minh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6 Plus có số Imei 355754074014682 (không có sim);

- Anh Nguyễn Hải L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7 Plus có số Imei 359217074317972, gắn sim số 039.8986.005;

- Ông Phạm Hoàng L 01 chiếc điện thoại di động Nokia Model TA-1174 có gắn sim số 0989.223.841 và 01 chiếc điện thoại di động Nokia Model 1280 có gắn sim số 0982.316.650;

- Anh Hoàng Minh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7 có số Imei 355347089247049, gắn sim số 0979.377.828 và 01 chiếc điện thoại di động Iphon 5S có số Imei 013408008772600, gắn sim số 0372.934.611;

- Ông Nguyễn Minh S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6S có số Imei 353296072338723, gắn sim số 0986.933.603;

- Anh Nguyễn Ngọc T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 7 có số Imei 359212076378205 không gắn sim;

- Anh Nguyễn Hồng Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung có gắn sim số 0944.810.999;

- Trả lại cho Nguyễn Văn M 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 6 có số Imei 353028091072516, gắn sim số 0985.106.943 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho anh Nguyễn Quốc K 01 chiếc xe mô tô BKS 19F1- 176.17

(Các vật chứng có tình trạng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba)

Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Ba đã giao trả lại cho công ty TNHH Thương mại và Vận tải N 01 xe ô tô tải VAN nhãn hiệu Toyota, Hiace, số máy 2KD-9581732, BKS 47D- 010.38, phần kính chắn gió phía trước, kính chắn gió phía trước bên lái, kính chắn gió cửa lùa bên phải số 1 và số 2, kính chắn gió sau cùng bên phải, kính chắn gió cửa trước bên phải bị vỡ hư hỏng; 01 quyển sổ nhãn hiệu K.Long, gồm 142 tờ (trong đó có 91 tờ giấy có chữ và số tự nhiên bằng mực màu xanh, đen (theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu do Công an huyện Thanh Ba lập ngày 28/01/2022); trả lại cho anh Nguyễn Duy D 01 cục bê tông dạng hình hộp chữ nhật màu xám nâu (theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu do Công an huyện Thanh Ba lập ngày 30/01/2022) là hợp pháp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn M cùng ông Nguyễn Minh S, anh Chu Minh H, anh Nguyễn Hải L, anh Vũ Hoàng A, anh Nguyễn Ngọc T và Công ty TNHH Thương mại và vận tải N về việc bị cáo Nguyễn Văn M cùng ông S, anh H, anh L, anh A, anh T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng cho Công ty Thương mại và vận tải N số tiền 41.700.000đ (Bốn mươi một triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn) tiền sửa chữa xe và chi phí thiệt hại khác. Xác nhận ngày 30/9/2022, bị cáo M cùng ông S, anh H, anh L, anh A, anh T đã bồi thường cho công ty số tiền 33.000.000đ (Ba mươi ba triệu đồng chẵn). Bị cáo M còn phải bồi thường số tiền là 8.700.000đ (Tám triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn). Xác nhận ngày 27/9/2022, M đã tạm nộp khoản tiền 8.700.000đ (Tám triệu bảy trăm nghìn đồng chẵn) tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho công ty TNHH Thương mại và vận tải N theo biên lai thu tiền số AA/2020/0002745 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thanh Loan

Nơi nhận:

- Bị cáo; Những người TGT
- VKSND huyện Thanh Ba;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- Cơ quan THA dân sự h Thanh Ba;
- Công an huyện Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thanh Loan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

